

Số: 14/2021/QĐ – PT

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH TẠM ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Cao Văn Hiếu.

Các Thẩm phán: Ông Vũ Việt Dũng.

Bà Mai Vương Thảo.

Thư ký Toà án: Ông Bùi Duy Đức.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên họp: Ông Ngô Văn Hùng.

Tại Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 56/2020/QĐST – DS ngày 10 tháng 12 năm 2020.

Toà án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 214 của Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “*Yêu cầu tuyên bố hợp đồng công chứng vô hiệu*”: giữa:

– *Nguyên đơn*: Bà Võ Thị T, sinh năm 1938 và ông Võ Văn M sinh năm 1964;

Cùng trú tại: Thôn D, xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng; Đại diện theo ủy quyền của Bà Võ Thị T: Bà Nguyễn Thị T (Văn bản ủy quyền ngày 20/08/2019) .

– *Bị đơn*: Văn phòng Công chứng T;

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

– *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1.NLQ1, sinh năm: 1958

2.NLQ2, sinh năm: 1958

3.NLQ3, sinh năm: 1981

4.NLQ4, sinh năm: 1986

5.NLQ5, sinh năm: 1981

Cùng địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện H, TP. Đà Nẵng.

– *Người kháng cáo:* Ông Võ Văn M là nguyên đơn.

Tại các đơn kháng cáo ngày 14/12/2020, 05/01/2020 của ông Võ Văn M với lý do: Bà Võ Thị T đã ủy quyền tham gia tố tụng cho bà Nguyễn Thị T (con dâu của Bà T, vợ ông M) theo Văn bản ủy quyền ngày 20/8/2019 có chứng thực của Ủy ban nhân dân xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Giấy ủy quyền này là hợp pháp, thời hạn ủy quyền vẫn còn, nội dung giấy ủy quyền có nêu: *“mọi quyết định của con dâu tôi tại phiên tòa cũng là quyết định của tôi”*. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang tạm đình chỉ giải quyết vụ án với lý do cần đợi kết quả giải quyết yêu cầu Tòa án tuyên bố Bà Võ Thị T mất năng lực hành vi dân sự, theo yêu cầu NLQ2 và NLQ1 (con gái Bà T, tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan) là không đúng pháp luật. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy quyết định tạm đình chỉ và tiếp tục đưa vụ án ra giải quyết.

Ý kiến của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng: Không chấp nhận kháng cáo của ông Võ Văn M, giữ nguyên quyết định tạm đình chỉ, chuyển hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng giải quyết theo quy định của pháp luật.

XÉT THẤY:

[1] Vụ án dân sự *“Yêu cầu tuyên bố hợp đồng công chứng vô hiệu”* theo đơn khởi kiện của Bà Võ Thị T và ông Võ Văn M đối với bị đơn là Văn phòng Công chứng T, được Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng thụ lý ngày 05/09/2019. Vụ án được giải quyết theo thủ tục thông thường.

Theo hồ sơ vụ án, Bà T là mẹ của ông M, NLQ1; ông M có quan hệ cùng mẹ khác cha với NLQ1. Bà T, ông M, NLQ1 đồng sử dụng thửa đất số 95, tờ bản đồ số 08, diện tích 1091m², địa chỉ: xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số xyz do Ủy ban nhân dân huyện Hòa Vang cấp ngày x/x/xxxx cho hộ Bà Võ Thị T. Ngày 13/01/2018 Bà T, ông M, NLQ1 có văn bản

thỏa thuận thống nhất giao quyền sử dụng đất và định đoạt mọi vấn đề liên quan cho Bà T. Đến ngày 17/01/2018, Bà T ký hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất trên cho vợ chồng NLQ2, NLQ1, được Văn phòng Công chứng T chứng thực, số công chứng xyz, quyền số xyz. Bà T, ông M yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng tặng cho này vô hiệu do lừa dối. Tại cấp sơ thẩm Bà Võ Thị T ủy quyền tham gia tố tụng cho bà Nguyễn Thị T theo Văn bản ủy quyền ngày 20/08/2019, chứng thực bởi Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

Tại phiên tòa ngày 10/12/2020, NLQ2, NLQ1 yêu cầu Tòa án tuyên bố nguyên đơn Bà Võ Thị T mất năng lực hành vi dân sự và Tòa án sơ thẩm quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự với lý do cần phải đợi kết quả giải quyết yêu cầu tuyên bố Bà T mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 214 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về căn cứ tạm đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm:

Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 214 Bộ luật Tố tụng Dân sự và hướng dẫn tại khoản 4 Điều 22 Nghị quyết 05/2012/NQ – HĐTP ngày 03 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì cần đợi kết quả giải quyết vụ án khác có liên quan là trường hợp kết quả giải quyết vụ việc dân sự, vụ án hình sự, hành chính là cơ sở để xác định thẩm quyền của Tòa án, xác định quyền khởi kiện đối với vụ án, xác định địa vị pháp lý, xác định người tham gia tố tụng, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp hoặc là căn cứ khác để Tòa án giải quyết vụ án này một cách toàn diện, chính xác và đúng pháp luật.

Tại phiên tòa ngày 10/12/2020 NLQ2, NLQ1 có đơn yêu cầu giải quyết tuyên bố Bà Võ Thị T mất năng lực hành vi dân sự. Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của NLQ2, NLQ1 được quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật Tố tụng Dân sự, thủ tục giải quyết được quy định tại Chương XXIV Bộ luật Tố tụng Dân sự. Trường hợp Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang thụ lý giải quyết đơn của NLQ2, NLQ1 theo thủ tục giải quyết việc dân sự thì Hội đồng xét xử có căn cứ tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự do Bà T, ông M khởi kiện Văn phòng Công chứng T, theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 214 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa NLQ2, NLQ1 mới có đơn yêu cầu, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang mới nhận và xử lý đơn yêu cầu, chưa thông báo thụ lý đơn yêu cầu của NLQ2, NLQ1, nhưng Hội đồng xét xử sơ thẩm đã căn cứ điểm d khoản 1 Điều 214 Bộ luật Tố tụng Dân sự tạm đình chỉ giải quyết vụ án là chưa đảm bảo theo hướng dẫn tại khoản 4 Điều 22 Nghị quyết 05/2012/NQ – HĐTP ngày 03 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối

cao. Tuy nhiên, yêu cầu tuyên bố Bà Võ Thị T mất năng lực hành vi dân sự của NLQ2, NLQ1 trong khi Bà T đang là nguyên đơn trong vụ án dẫn đến việc Tòa án cấp sơ thẩm phải xem xét xử lý đơn, trường hợp đơn yêu cầu và tài liệu, chứng cứ kèm theo đã đủ điều kiện thì phải thụ lý đơn yêu cầu để giải quyết, nhằm có cơ sở xác định đúng người tham gia tố tụng, bảo đảm việc giải quyết vụ án dân sự do Bà T, ông M khởi kiện được toàn diện, chính xác và đúng pháp luật. Do đó, Hội đồng phúc thẩm xét thấy không cần thiết phải hủy quyết định của Tòa án huyện Hòa Vang, cần giữ nguyên việc tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự cho đến khi lý do tạm đình chỉ giải quyết vụ án không còn.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Võ Văn M. Giữ nguyên Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 56/202020/QĐST – DS ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

2. Giao hồ sơ cho Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

3. Ông Võ Văn M phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số 8072 ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Như vậy, ông Võ Văn M đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện KSND TP Đà Nẵng;
- TAND H. Hòa Vang, TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS H. Hòa Vang, TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Cao Văn Hiếu